

Bản án số: **309/2018/HSPT**
Ngày: 26-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Sơn.

Các thẩm phán: Ông Vũ Hồng Luyến.
Bà Lê Hồng Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thanh Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Xuân Nam – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 243/2018/TLPT-HS ngày 10 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo Đặng Minh T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 301/2018/HSST ngày 06/9/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

- Bị cáo có kháng cáo:

Đặng Minh T, sinh năm 1997 tại Đồng Nai; Nơi cư trú: tổ 1A, khu phố 12, phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Hiến T1, sinh năm 1972 và bà Vũ Thị T2, sinh năm 1969; Chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 03/4/2018. Có mặt.

Ngoài ra còn có các bị cáo khác và người bị hại không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị; Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ ngày 02/12/2017, sau khi đi ăn và uống rượu tại quán trứng vịt lộn ở trước cổng Nghĩa trang giáo xứ Đ, tổ 14, khu phố 6, phường T, thành phố B thì Nguyễn Tấn C, Nguyễn Thanh H và Đặng Minh T ra về. Khi H lùi xe mô tô từ trong tiệm trứng vịt lộn ra đường thì xảy ra va chạm với xe mô tô của 02 thanh niên (không rõ lai lịch) đang lưu thông trên đường. H dùng chân đạp vào xe của 02 người thanh niên này và bị 02 thanh niên này đánh. Thấy H bị đánh, C và T chạy lại can ngăn thì cũng bị nhóm thanh niên (đi chung nhóm với 02 thanh niên bị H đạp xe) đánh nên H, C, T bỏ chạy. H chạy vào đường hẻm cạnh Nghĩa trang trốn vào thửa đất trống kế bên tiệm “V” còn C và T bỏ chạy về hướng cổng trường tiểu học T A. Sau khi nhóm thanh niên nêu trên bỏ đi, C và T quay lại quán trứng vịt lộn, C chạy vào trong quán lấy 01 con dao Thái Lan dài khoảng 20cm cầm trên tay rồi nói T dùng xe mô tô hiệu Excenter biển số 60F2-xxx.xx chở đi tìm H.

Trên đường đi tìm H, C và T thấy các anh Văn Viết H1, Lê Văn B, Nguyễn Tín T3 và Nguyễn Văn L chở nhau bằng xe mô tô chạy trên đường trước khu vực Nghĩa trang giáo xứ Đ đi ra đường P. Do tưởng nhầm H1, B, T3, L là những người trong nhóm mới đánh mình nên T điều khiển xe mô tô chở C đuổi theo chặn xe của anh H1, làm 04 người trên xe té ngã xuống đường. C xông đến dùng dao Thái Lan đâm 01 nhát vào bàn chân trái của anh B làm trầy xước da. Thấy vậy, anh H1, B, T3 bỏ chạy thoát, anh L bị T và C đuổi theo, T dùng tay kéo anh L lại và dùng tay, chân đá nhiều cái vào người. C dùng dao Thái Lan đâm liên tiếp 05 – 06 nhát vào vùng bụng của anh L. Anh L vùng ra bỏ chạy vào đường hẻm cạnh Nghĩa trang và được anh B dìu đến trốn vào một gốc cây bên lề đường (đối diện thửa đất trống H đang trốn), còn anh B chạy vào một đường hẻm khác trốn.

Sau khi thấy các anh H1, B, T3, L bỏ chạy, T lấy xe chở C đi tìm H. Nghe tiếng của C, H đi ra thì thấy anh L đang nấp dưới gốc cây bên đường. H chạy lại lấy dao Thái Lan trên tay C rồi cùng C chạy lại đánh anh L. H dùng dao Thái Lan đâm nhiều nhát trúng vào vùng đầu, vai, tay, chân anh L, còn C dùng tay chân đá nhiều cái vào người anh L. Thấy anh L nằm bất tỉnh, C và H đi ra xe do T chở bỏ đi. Phát hiện sự việc, một số người dân đuổi theo T, H, C, cả 3 chạy xe vào một đường hẻm cụt, bỏ xe mô tô lại và chạy bộ trốn thoát.

Đến 03 giờ cùng ngày, H đến Công an phường T đầu thú, giao nộp con dao Thái Lan đã gây thương tích cho anh L. Vào các ngày 27/02/2018, 03/4/2018, C,

T bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa bắt giữ. Quá trình điều tra, các bị can khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Vật chứng vụ án:

- 01 (một) con dao Thái Lan dài khoảng 20cm, cán màu vàng, lưỡi dao màu trắng rộng khoảng 02cm.

- 01 xe mô tô hiệu Excenter biển số 60F2-081.64 là tài sản thuộc sở hữu của ông Đặng Hiến T1 (bố Đặng Minh T) giao cho T mượn sử dụng đi làm, việc T sử dụng xe để thực hiện hành vi phạm tội ông T1 không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã trả lại cho ông T1.

Tại Bản kết luận giám định số 1008/GDPY ngày 08/12/2017 của Giám định viên Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế Đồng Nai kết luận anh Nguyễn Văn L bị thương tích như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương thái dương phải kéo dài xuống dưới dải tai phải kích thước 10x0,2cm, xấu về thẩm mỹ (áp dụng Chương 9, điều IV, mục 1). Tỷ lệ: 11%.

- 02 vết thương xuyên thấu vành tai phải kích thước mặt trước 02x0,2cm, mặt sau 01x0,2cm và mặt trước 2,5x0,2cm, mặt sau 1,5x0,3cm (áp dụng Chương 13, điều I, mục 5.2). Tỷ lệ: 09%.

- Tổn thương rách cơ hoành đã phẫu thuật khâu cơ hoành (áp dụng Chương 4, điều V, mục 2). Tỷ lệ: 21%.

- Tổn thương tràn máu màng phổi phải đã phẫu thuật dẫn lưu màng phổi phải hiện còn tràn dịch màng phổi và còn ống dẫn lưu (áp dụng Chương 4, điều III, mục 2). Tỷ lệ: 16%.

- Vết thương gan đã phẫu thuật khâu gan (áp dụng chương 5, điều VII, mục 2.1). Tỷ lệ 31%.

- Vết thương thủng đại tràng Sigma đã phẫu thuật khâu đại tràng và đưa đại tràng Sima ra ngoài làm hậu môn nhân tạo (áp dụng chương 5, điều IV, mục 2.1). Tỷ lệ: 51%.

- Vết thương góc hàm phải kích thước 1.5x0.2cm, vết thương góc hàm trái kích thước 1,5x0.2cm, vết thương vai phải kích thước 8,5x0.2cm, vết thương ngực kích thước 03x0.2cm, vết thương hạ sườn phải kích thước 02x0.2cm, 02 vết thương hố chậu trái kích thước 02x0.2cm và 02x0.2cm, vết thương nếp bẹn trái kích thước 01x0.2cm, vết thương cánh tay phải kích thước 03x0.2cm, vết thương cánh tay trái kích thước 01x0.2cm, vết thương khuỷu tay trái kích thước 02x01cm, 03 vết thương cẳng tay trái kích thước 01x0.2, 03x0.2cm và

02x0.2cm, 03 vết thương đùi trái kích thước 2.5x0.2cm, 1.5x0.2cm và 1.5x0.2cm, 02 vết thương cẳng chân phải kích thước 1.2x0.5cm và 03x0.5cm (áp dụng chương 9, điều I, mục 2). Tỷ lệ: 07%.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể (áp dụng theo phương pháp cộng lùi) do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 83% (tám mươi ba phần trăm).

3. Kết luận khác:

Vật gây thương tích: Vật sắc nhọn.

Căn cứ Công văn số 236 ngày 26/6/2018 của Trung tâm pháp y Sở y tế Đồng Nai và kết quả điều tra xác định:

Nguyễn Tấn C và Đặng Minh T gây thương tích vào vùng bụng của anh Nguyễn Văn L với tỷ lệ thương tật: 78% (bảy mươi tám phần trăm).

Nguyễn Tấn C và Nguyễn Thanh H gây thương tích vào vùng đầu, vai, tay, chân của anh Nguyễn Văn L với tỷ lệ thương tật: 24% (hai mươi bốn phần trăm).

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể toàn bộ theo phương pháp cộng lùi: 83% (tám mươi ba phần trăm).

Quá trình điều tra, anh Nguyễn Văn L yêu cầu C, T, H bồi thường số tiền 111.075.000đ (một trăm mười một triệu, không trăm bảy mươi lăm nghìn). Ông Đặng Hiến T1 (bố T) đã bồi thường cho anh Nguyễn Văn L 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng) và được L làm đơn bãi nại cho T. Chị Huỳnh Thị Mỹ D (mẹ C và H) đã bồi thường cho anh Nguyễn Văn L 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng). Anh L tiếp tục yêu cầu C và H bồi thường số tiền 51.075.000đ (năm mươi một triệu không trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

Anh Lê Vãng B1 bị Nguyễn Tấn C dùng dao đâm vào chân làm trầy xước da (thương tích nhẹ). Anh B1 đã làm đơn từ chối giám định và yêu cầu bồi thường số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng).

Tại cáo trạng số: 262/T-VKS-HS ngày 25/7/2018 Viện kiểm sát nhân dân TP Biên Hòa đã truy tố bị cáo Nguyễn Tấn C và Đặng Minh T về tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a, i khoản 1 và điểm d khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự; bị cáo Nguyễn Thanh H về tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a, i khoản 1 và điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại bản án sơ thẩm số 301/2018/HSST ngày 06/9/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa đã áp dụng điểm d khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn C: 10 (mười) năm tù về tội “Cố ý

gây thương tích”, thời hạn tù tính từ ngày 27/02/2018; áp dụng điểm d khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Đặng Minh T 07 (bảy) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn tù tính từ 27/02/2018; áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H 03 (ba) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ 11/12/2017.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 12/9/2018, bị cáo Đặng Minh T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Quan điểm Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai:

Hành vi của bị cáo Đặng Minh T đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ xét xử bị cáo với mức án 07 năm tù là đã phù hợp với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ nào mới ngoài những tình tiết mà cấp sơ thẩm đã xem xét. Đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của bị cáo, y án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Minh T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Hồ sơ thể hiện: Khoảng 01 giờ ngày 02/12/2017, Nguyễn Thanh H lùi xe va quẹt với nhóm thanh niên (không rõ lai lịch) và bị nhóm thanh niên này đuổi đánh làm H, Nguyễn Tấn C Đặng Minh T bỏ chạy. Do nhầm tưởng anh Văn Viết H1, Lê Văn B, Nguyễn Tín T3, Nguyễn Văn L là những người đã đánh H, C T trước đó. T chở C đuổi theo chặn xe mô tô do anh H1 điều khiển chở các anh B, T3, L. T dùng tay chân đâm đá và C dùng dao Thái Lan đâm nhiều nhát vào vùng bụng của anh Nguyễn Văn L. Sau khi anh L bỏ trốn thì bị Nguyễn Tấn C dùng tay chân đâm đá vào người, Nguyễn

Thanh H dùng dao Thái Lan đâm liên tiếp vào vùng đầu, vai, tay, chân của anh L với tổng tỷ lệ thương tật là: 83% (Tám mươi ba phần trăm).

Tòa án cấp sơ thẩm xác định các bị cáo Nguyễn Tấn C, Đặng Minh T, Nguyễn Thanh H phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a, i khoản 1; điểm d, đ khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm về sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo không có mâu thuẫn gì với anh Nguyễn Văn L, chỉ vì tưởng nhầm nhóm của anh L là nhóm đánh các bị cáo trước đó mà các bị cáo đã có hành vi sử dụng dao là hung khí nguy hiểm cùng nhau đánh và đâm bị hại nhiều nhất. Trong vụ án này, bị cáo Đặng Minh T là người tích cực thực hiện hành vi gây thương tích cho anh Nguyễn Văn L. Đặng Minh T là người dùng tay, chân đánh anh Nguyễn Văn L, cùng với C gây thương tích cho anh L với tỷ lệ thương tật 78%. Hành vi phạm tội của bị cáo Đặng Minh T đã thuộc tình tiết định khung là gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ thương tật trên 61% và thuộc trường hợp có tính chất côn đồ theo quy định tại điểm i khoản 1, điểm d khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Khi xét xử, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo đã bồi thường cho bị hại và được bị hại làm đơn bãi nại; do đó xử phạt bị cáo T mức án 07 (bảy) năm tù là phù hợp và thỏa đáng.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo T xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào khác chưa được xem xét. Bị cáo không cung cấp được tình tiết nào mới do đó kháng cáo của bị cáo không có căn cứ chấp nhận.

[3] Về án phí:

Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Minh T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm i khoản 1, điểm d khoản 4 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17 của Bộ luật hình sự 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội;

Xử phạt bị cáo Đặng Minh T 07 (bảy) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày 03/4/2018.

- Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH-14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội.

Bị cáo Đặng Minh T phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. Biên Hòa (2);
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Phòng PV 27 - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. Biên Hòa;
- Công an TP Biên Hòa;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thành Sơn